

Nhật tụng Kālāma - Kinh tạng trích điểm

Kinh Tuệ Minh – 01.02.2026

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Nội dung bài kinh trưa nay tiếp nối nội dung bài kinh trước.

Nội dung bài kinh trước là khi mình xử lý khôn ngoan, hợp lý một không gian thì cái xấu, cái dở, cái bất thiện được thế chỗ bằng cái tốt, cái lành, cái thiện. Tu tập là lộ trình thế chỗ.

Nội dung bài kinh trưa nay là đức Phật dạy một chuyện rất căn bản: Mọi thứ ở đời do duyên mà có, không phải ngẫu nhiên mỗi thứ xuất hiện, hình thành, phát triển.

Ở bài kinh trước, cuộc sống và đời tu mình là lộ trình thế chỗ.

Bài kinh này mỗi giây phút trôi qua trong cuộc tu của mình là lộ trình đắp nền, xây móng cho những cái tiếp theo. Từng giây phút hiện tại của mình là nền tảng cho một tương lai và điều đó có nghĩa là tương lai đó đã được bắt đầu từ những ngày quá khứ, dĩ vãng. Theo A Tỳ Đàm, dĩ vãng/ quá khứ = ngày hôm nay đã trôi qua; Tương lai = Hôm nay chưa tới. Toàn bộ đời sống mình chỉ là giây phút tại đây & bây giờ. Những gì mình đang là đang có bây giờ được thiết lập, gây dựng, kiến tạo, chuẩn bị từ những ngày quá khứ. Tùy thuộc nền tảng đó chuẩn bị đó mà hôm nay ta là gì, có gì, đang ra sao.

Trên nền tảng đời sống tam nghiệp: Thân nghiệp, Khẩu nghiệp, ý nghiệp – đó là theo cách nói tạng kinh, cách nói tục tĩu. Theo cách nói A Tỳ Đàm : Tùy thuộc ta có chánh đạo hay sống trong tà đạo trong quá khứ mà hôm nay ta ra sao. Trên nền tảng quá khứ ta ra sao, hôm nay ta ra sao; trên nền tảng hôm nay ta ra sao ta có nền tảng tương lai tương ứng như vậy.

Trong đây đức Phật nói vấn đề cốt lõi thôi: Trên nền tảng Tà Kiến một loạt Tà khác đi theo sau. Tà kiến = nhận thức nền.

Chuyện lạc đề, cần thiết - Kể từ sau khóa 3 Kalama chúng tôi quyết định không giảng abc, giáo lý nền nữa, thí dụ nói tới Chánh kiến chỉ nói thoáng qua không giảng thêm, kể từ bây giờ kalama có các lớp advanced, intensive, nâng cao, chuyên sâu = bà con phải xem lại, nghe lại bài giảng của 10 lớp Thụy Sĩ, 3 khóa ở Kalama để những khóa sau mình không còn học giáo lý nền nữa. Thí dụ bài giảng trưa nay nói Chánh kiến, Chánh tư duy tôi nói phớt qua thôi. Ở Kalama mất 2/3 cho cái nền, chỉ còn 1/3 cho cái mới khóa nào cũng vậy thì chịu không nổi. Khóa rồi chúng tôi thử nghiệm giáo trình mới: Chúng tôi nói khung sườn bài học mỗi ngày, trong vòng 20 phút, nửa tiếng chúng tôi giao lớp lại cho những bạn cũ dạy lại, kèm cặp bạn mới. Lớp mãn rồi bà con về nước tiếp tục học nhóm với nhau. 3 lớp tới ở trong nước thì chúng tôi tùy duyên nhưng cố tránh quay lại giáo lý nền.

Quay lại bài trưa nay.

Đức Phật dạy trên nền nhận thức sai lệch/ tà kiến nó kéo một dây những cái tà khác. Chánh kiến/ Tà kiến ở đâu ra?

Chánh kiến ở đâu ra? Chánh kiến = nền tảng trí tuệ.

Thế giới có 2 góc nhìn: Góc nhìn bản thể & Góc nhìn hiện tượng.

Không học giáo lý thì từ muôn kiếp chúng ta chỉ nhìn được góc độ hiện tượng thôi. Muốn học về bản thể phải học giáo lý. Muốn giải quyết triệt để vấn đề sinh tử, triệt tiêu phiền não thì chúng ta bắt buộc phải nhận thức được bản thân và vũ trụ trên khía cạnh bản thể. Phải hiểu rõ ráo nó mới giải quyết triệt để được. Không thấy nó một cách rõ ráo không thể nào giải quyết triệt để vấn đề.

Trong vô số kiếp chúng ta đã từng đắc thiền, từng là Phạm Thiên, Ngọc hoàng thượng đế/ Đế Thích= chúng ta qua hết rồi nhưng tới bây giờ mình vẫn còn ở đây. Có nghĩa là chúng ta đã từng có những kiếp sống có thể rất thông tuệ, có thể là những bậc hiền giả đắc chứng thiền định, ly dục nhưng do không nhận thức vấn đề một cách triệt để cho nên tới bây giờ quay trở lại kiếp này may mắn là con người 6 căn ngũ quan đầy đủ, đầu óc tỉnh táo, mặt mũi đàng hoàng, chứ đời sau kiếp khác khó nói lắm, làm con giun, con dế, con trâu, con lợn....rất khó nói, mà mang thân người thì sanh ở xứ xa xôi, biên địa, hoặc tâm thần, trì độn, thiếu năng, hoặc làm người quá khích, cực đoan trong quan điểm, nhận thức, văn hóa, chính trị, tôn giáo,... sao đó cũng kẹt lắm. Sinh ra làm con người có nền tảng tâm thức thông thoáng, hiểu học, hiểu hòa rất khó; còn hiểu động, hiểu chiến rất dễ. Hiểu hòa, sâu sắc rất là khó; đó là mang thân người đó nha.

Cho nên, trên nền tảng nhận thức tà/chánh chúng ta sẽ tiếp nối trên nền tảng đó những hoạt động thiện/ bất thiện.

Thế giới có 2 góc nhìn: Góc nhìn hiện tượng & góc nhìn bản thể.

- Góc nhìn hiện tượng là những gì mình có thể thấy bằng mắt, tai, mũi, lưỡi thí dụ như là: mùi thơm, vị ngon, âm thanh, hình ảnh, màu sắc, hình dáng,... toàn bộ cuộc đời mình từ lúc trong tay mẹ cho đến thành công, đi vào áo quan chúng ta chỉ sống trong nhận thức hiện tượng thôi. Đương nhiên, nhận thức về vũ trụ, thế giới, con người, sinh vật ở một người khoa bảng, kiến thức chuyên môn như là các nhà khoa học, các học giả, bác sĩ, kỹ sư thì nó khác người ít học một tí, nhưng quẩn quanh, chốt lại nó vẫn là góc nhìn về thế giới qua hiện tượng thôi; ở đó chúng ta không có cơ hội nhìn lại một vấn đề rõ ráo: Chúng ta thật ra chỉ là những thành tố đơn bào, đơn tử, những giây phút thiện ác buồn vui cộng ghép lại làm nên cái gọi là con người, động vật, chúng sinh, người, thú, nam nữ,... nói chung. Chúng ta không có dịp nhận ra cái đó, chúng ta chỉ thấy mình là con người, mình có thân phận nam nữ, giàu nghèo sang hèn, trí thức hay ít học; làm sao ráng có tiền gây dựng gia đình, vào viện dưỡng lão, chết. Thế hệ sau tiếp tục lối mòn đó; Là cách sống dựa hiện tượng.
- Sống trong nhận thức bản thể thì khác. Tức là phải luôn thấy mọi thứ là những đơn bào, đơn tử được cấu thành nên cấu trúc lắp ráp, ghép nối; Khi những điều kiện hội đủ thì chúng ta có mặt, phát triển trong nụ cười, trong màu hồng; nếu không có điều kiện hỗ trợ

thì chúng ta có thể không có mặt hoặc nếu có thì trong hoàn cảnh, thân phận, điều kiện èo uột, máu và lệ. Đắng hay ngọt đen hay hồng cuối cùng cũng chờ ngày chết. Phải hiểu như vậy là Chánh kiến. Không có nhận thức này thì nó kéo một dây Tà tư duy = sống dính mắc, bất mãn, bạo lực, bạo động; Khi không có nhận thức đúng đắn chúng ta rơi vào tình trạng thiếu kiểm soát trong 3 nhu cầu: giao tiếp, hoạt động, kiểm sống:

- Không có khả năng kiểm soát trong nhu cầu giao tiếp = tà ngữ >< Chánh ngữ.
- Không có khả năng kiểm soát trong nhu cầu hoạt động = tà nghiệp >< Chánh nghiệp
- Không có khả năng kiểm soát trong nhu cầu kiểm sống = tà mạng >< Chánh mạng
- Khả năng ghi nhớ, nhận thức trên lý tưởng bất thiện – nói gọn là dính mắc & bất mãn, Đức Phật gọi là Tham & Uu = Tà niệm > < Chánh niệm. Kinh Niệm Xứ đức Phật khi nói đến những phiền não của chúng sinh, khi nói đến những thành tố tạo nên dòng sanh tử, tạo nên nếp sống máu lệ của chúng sinh thì Ngài gom gọn lại là dính mắc & bất mãn / tham & ưu; Một đời sống thiếu nhận thức nền thì chỉ có dính mắc & bất mãn; Tu tập niệm xứ là từng giây phút trực diện, quan sát, theo dõi mọi thứ đang diễn ra trong thân tâm & chung quanh để thông qua đó không dính mắc & bất mãn.

Tại sao 2 cái này quan trọng và có thể đại diện cho tất cả phiền não, cho toàn bộ lộ trình sinh tử? Chỉ có hành giả Niệm Xứ mới thấm cái này, chỉ có học A Tỳ Đàm và tu tập Niệm xứ mới thấm cái này. Tại sao dính mắc & bất mãn làm nền cho sinh tử? Bởi vì, do có dính mắc >> đi tìm cái dính mắc, không tìm được cái anh dính mắc anh đâm ra bất mãn, do có dính mắc cho nên làm mọi chuyện có cái mình thích; do có bất mãn >> làm mọi thứ né cái mình ghét; hễ có cái thích thì có cái ghét; khi ta thích cái gì ghét cái ngược lại; khi ta ghét cái gì thích cái ngược lại. Vì thích, ghét/ dính mắc & bất mãn nên chuyện gì cũng làm.

Mình quá sợ kiếp nghèo, bất mãn với đời nghèo, đời lạnh nên làm mọi chuyện để trốn cái đói, nghèo; Mình quá ham giàu sang nhưng lựa sung sướng >> cái gì cũng làm để có giàu sang, nhưng lựa, sung sướng, quần là áo lụa, chăn êm nệm ấm, giường cao chiếu rộng; Vì dính mắc chuyện gì mình cũng làm, vì chạy trốn bất mãn chuyện gì mình cũng làm. Toàn bộ đời sống từ lọt lòng mẹ đến vô quan tài là chỉ một lộ trình dính mắc, bất mãn. Nếu không hiểu cái này toàn bộ khả năng niệm, định, tuệ được gọi là tà. Thông minh của mình thành ác tuệ; khả năng định tâm là tà định; khả năng ghi nhớ, tỉnh táo được gọi là tà niệm.

Bộ Paṭṭhāna - Bộ A Tỳ Đàm thứ 7, đức Phật kể ra bằng cách thu gọn toàn bộ các điều kiện cấu tạo nên chúng sinh & vũ trụ gồm gọn trong 24 thứ. Nghe 24 thấy ngán nhưng tưởng tượng điều kiện cấu tạo vô lượng vũ trụ và tất cả chúng sinh mà nằm trong con số 24 thì cũng hơi ít, thậm chí quá ít, quá gọn.

Tất cả cái gì thuộc về hóa học, sinh học, vật lý đều nằm gọn trong 24 điều kiện /24 paccaya - điều kiện tạo ra chúng sinh & vũ trụ, trong đó có điều kiện là upanissayapaccaya - thiện trước

hỗ trợ thiện sau, ác trước hỗ trợ ác sau. Đó là nói về mặt tâm linh; Nói về mặt vật chất – điều kiện sinh hoạt, đối tượng gặp gỡ là những điều kiện hỗ trợ cho thiện, bất thiện. Chốt lại, những điều kiện tâm lý, sinh học, xã hội được gọi chúng là Upanissayapaccaya - Cận y duyên.

Quay lại nội dung bài kinh, đức Phật dạy : Từ nền tảng Tà kiến chúng ta sẽ làm bậy, nói bậy, nghĩ bậy. Tất cả những cái nghe mùi thơm thơm như Niệm, Tuệ, Tinh tấn lúc bấy giờ thành Tà niệm, Tà Định, Tà Tinh tấn. Trên nền tảng nhận thức đúng đắn là Chánh kiến làm nền tảng cho các nhận thức tiếp theo = trên nền tảng Chánh kiến chúng ta tiếp tục có được Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh niệm, Chánh Định, Chánh Tinh tấn.

Một trong 24 điều kiện cấu tạo nên vũ trụ và chúng sinh có Cận Y duyên = Thiện trước hỗ trợ thiện sau, ác trước hỗ trợ ác sau. Có trường hợp cái ác hỗ trợ cho thiện, có trường hợp thiện hỗ trợ cho ác. Là sao? Thí dụ mình thấy ham giàu ham đẹp ham quyền lực có người chuyện bậy nào cũng làm = ham- bất thiện >>> lấy bất thiện đầu tư cho bất thiện – Bất thiện trợ bất thiện; Nhưng có trường hợp vì ham đẹp, giàu quyền lực + tí Phật pháp thì mình làm bao nhiêu công đức cầu quả nhân thiên = bất thiện trợ thiện.

Toàn bộ đời sống sinh tử của chúng ta nằm trong giáo lý duyên khởi. Nói tắt cho người sơ cơ là do Vô minh trong Tứ đế không thấy được mọi hiện hữu là Khổ đầu đó là Thiện, buồn, vui đều là khổ cho nên mình mới đầu tư. Người thiếu trí tuệ không nghe được Phật pháp chỉ biết lấy bất thiện làm động cơ để sống, tiếp tục đi vào cảnh giới bất thiện. Đời này khổ đời sau khổ. Người có tu học biết đầu tư thiện pháp để tiếp tục sinh tử trong những điều kiện tốt đẹp, hết giai đoạn hưởng phúc quay lại bóng đêm bất thiện như cũ. Nói vắn tắt như vậy.

Từ vô minh >> các nghiệp thiện ác >> 6 căn, đi về cảnh giới tái sinh dùng 6 căn để dính mắc , bất mãn >> tạo nghiệp thiện ác >> tâm đầu thai đi về các cảnh giới > dùng 6 căn để dính mắc & bất mãn >> tạo nghiệp thiện ác >> đi về các cảnh giới >>> tiếp tục dùng 6 căn để tiếp tục dính mắc & bất mãn; Loanh quanh cứ như vậy. Có người nghe vậy hiểu, nhớ, hình dung, liên tưởng được. Có những người phải nói gọn họ mới hiểu.

Toàn bộ duyên khởi trong cuộc luân hồi nói gọn là dòng chảy của Nhân & Quả.

4 trường hợp Nhân Quả dính liền một khối tạo dòng chảy sinh tử:

1. Nhân tạo ra Quả: Nhân thiện- ác tạo quả Thiện - ác

2. Quả tác động Quả: Sau khi tạo nghiệp thiện ác cũ, đời này sanh ra nhận quả thiện, ác trên nền tảng quả đó có điều kiện nhận quả khác. Do quả lành xưa sanh ra được làm người nhưng do quả ác nào đó đời này sanh ra nghèo, bệnh, thiếu tài chánh. Khi có quả này có điều kiện nhận thêm vô số quả khác: bị đói, lạnh, bị cuộc đời chà đạp, khinh rẻ, ... bao nhiêu họa của người nghèo nó kiếm nó đi về - cuốc đất trồng khoai quạ vô ăn chuối = phước bất trùng lai họa vô đơn chí = Phước thì hiếm mà họa nhiều lắm; họa nó không tới một mình đâu; nghèo rồi họa, bệnh, nghèo dễ bị mang tiếng, nghi kỵ,...

3. Quả tác động Nhân : Chịu quả thiện ác đời trước >> mình dễ dàng làm thiện/ làm ác (Nhân) Mình sanh ra khỏe, giàu, đẹp, giỏi thì đối với một số người nó là điều kiện bất thiện dữ dội hơn, nhưng với một số người bốn cái này là điều kiện làm việc lành, việc thiện dễ hơn. Có một số người giá mà bớt giàu một tí, bớt đẹp một tí, bớt khỏe một tí, bớt giỏi một tí thì nó không dữ dội gì đâu, nhưng do 4 cái này họ tha hồ làm chuyện tầm bậy, nhưng cũng có người nhờ 4 cái này họ tha hồ làm chuyện lành. Giàu, khỏe, đẹp, giỏi họ lấy 4 cái này làm thiện dễ hơn.

4. Nhân tác động Nhân : Do thiện ác quen, đời trước thường hiếu sát, bạo lực, bạo hành (nhân xấu) nên có tí điều kiện là quay lại lối mòn xưa để tiếp tục kích động, hiếu sát, khát máu, bạo lực, bạo hành. Nhưng ngược lại, người nhiều kiếp thích sống suy tư, thâm trầm, từ tâm, xả kỷ, vị tha thì đời này sanh ra họ rất dễ từ tâm; Bất thiện nhiều đời, ác trước làm nền cho ác sau; ác nhiều đời hỗ trợ ác đời này; thiện nhiều đời hỗ trợ thiện đời này.

Hoặc là ngay kiếp này mà mình sinh ra trong điều kiện bất thiện thì quãng đời sau của mình dễ bất thiện; sinh ra trong môi trường giáo dục, sinh trưởng nào đó bất thiện chúng ta dễ bất thiện quãng đời sau – ngay kiếp này; nhưng sinh ra với bối cảnh gia đình, xã hội ok, quãng đời sau mình dễ thiện.

Tôi có tí điều kiện sống ở châu Á và Âu Mỹ. Tôi thấy trẻ con Âu Mỹ chuyện sát sinh, tật xấu nhỏ nhỏ của trẻ con Âu Mỹ ít hơn trẻ con châu Á, một phần là giáo dục học đường, bối cảnh xã hội, tài chánh gia đình. Giáo dục gia đình, giáo dục trường lớp, bối cảnh xã hội nó tác động nhất định lên tâm tư tình cảm của một đứa bé. Các nhà tâm lý học Mỹ họ nói : Giai đoạn vàng kiếp người là từ 5-13 tuổi. Đó là giai đoạn sau này chúng ta thành nhà bác học, học giả, tiến sĩ, bác sĩ gì thì dấu ấn tâm lý mà chúng ta xây dựng từ 5 -13 tuổi tiếp tục là nền tảng. Nhân tác động Nhân là như vậy, có nghĩa là trên môi trường, bối cảnh, điều kiện bất thiện sau này mình dễ bất thiện.

Bài kinh này tôi giảng không ôm sát, tôi chỉ nói bối cảnh chung.

Bài giảng chúng tôi đưa 2 tiêu chí: Định hướng & Phổ quát.

- Định hướng: Bài kinh nhằm tới cái gì?
- Phổ quát: Đưa ra được nội dung mà người ta có thể thông qua đó hình dung nội dung căn bản bài kinh nói riêng và Phật pháp nói chung.

Ngài dạy rất rõ - trên nền tảng tâm tư bất thiện sau đó chúng ta dễ đi vào dòng chảy bất thiện, trên nền tảng thiện lành sau đó chúng ta dễ đi vào dòng chảy thiện lành. Điều kiện gồm có 2 : Điều kiện sinh học/ vật chất & điều kiện tâm lý = vốn thiện, ác xưa giờ coi chừng là nền tảng tiếp theo cho mình, trước đây – quá khứ nó đã là nền tảng rồi, giờ nó tạo nên hình hài, thân phận, môi trường, hoàn cảnh kiếp này, lúc bấy giờ nền tảng đó tiếp tục thay đổi. Nó như quả cầu tuyết, mỗi lần lăn mỗi kiếp nó tiếp tục dày thêm. Mỗi lần lăn nó cuốn theo bao nhiêu thứ đẹp, xấu, nên, không nên. Nếu trên đường đi nó cuốn theo những hạt bồ đề: những lần nghe pháp, hành trì, thẩm theta, thực nghiệm, thể chứng về Phật pháp = có hạt giống bồ đề, chủng tử giác ngộ. Khi chư Phật ra đời Ngài nhìn thấy quả cầu tuyết mình lớn thiệt, đường kính 1km lận nhưng mà chỉ cần

Ngài nhìn xuyên qua, chỉ cần trong đó có hạt bồ đề, Ngài lấy nó ra tưới tắm, chăm sóc, Ngài chỉ hỗ trợ cho người đã có chủng tử bồ đề. Nếu không thấy hạt nào thì Ngài cho lăn qua luôn. Bằng chứng là có vô số người đã gặp Phật và họ không được gì hết bởi vì họ đã nằm trong tầm quan sát của Ngài rồi, của đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói riêng và vô lượng chư Phật ba đời mười phương.

Các Ngài ra đời là các Ngài quan sát vô lượng vũ trụ coi ai có thể độ được, mà liếc thấy trong đó không có; Trong Chú giải – commentary của các vị La Hán nói về Tam Tạng, nói cho mình một chuyện: Giải thích đức Phật dùng lưới Phật trí bủa lên vô lượng vũ trụ để scan những người hữu duyên như thế nào, không phải dò từng người mà trong đó mô tử như một người đứng trên lầu cao nhìn vùng đất tối phía dưới, chỗ nào có đốm sáng thì Ngài biết chỗ đó có người ở, nhà dân; trong bóng đêm mịt mù tâm thức chúng sinh vô lượng vũ trụ, chỗ nào có người có thiện duyên giác ngộ nó bừng lên. Mình hình dung để liên tưởng thôi. Nếu mình có thiện căn giác ngộ chư Phật quét ngang sẽ thấy mình và các Ngài sẽ dùng vô lượng phương tiện, mình có lì lợm ngoan cố cỡ nào các Ngài cũng có cách thắp lên ngọn lửa trí tuệ, moi hạt bồ đề để giúp mình tưới tắm, có người tưới chỉ 1 câu nói, có người Ngài phải cho cạo đầu, đắp y, thanh tu khổ hạnh rừng cao núi sâu một thời gian câu bồ đề họ mới lớn, chứng thánh; Như ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, ngài Anan, Ca Diếp chỉ lấy hạt bồ đề ra, nói một câu là lập tức cây bồ đề cao vạn trượng, lập tức trở thành đại thánh, đại tinh văn, đại cao đồ. Còn những vị đặc khác thì phải cạo đầu đắp y, tu hành phải đói, lạnh, bị chúng chửi, bị vu oan, thị phi, bao nhiêu máu lệ nhiều khi gần tích mới chịu đắc. Có trường hợp đó.

Ngay từng phút, từng giây trong cuộc đời mình, đầu muốn đầu biết hay không chúng ta đang kín đáo đắp tô nền tảng kiến thức. Nền tảng đó nếu là tà kiến thì kéo theo tà tư duy, tà nghiệp, tà mạng, tà niệm, tà định,....

Nếu mỗi giây, phút mình xây trên nền chánh kiến nó kéo theo chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng,...

Những gì mình học, thấy, nghe, tư duy trong đầu đều là nền tảng hết; những con người mình gặp bằng mắt, chat, alo, ... tất cả sách vở, báo chí, kinh điển, con người, trú xứ mình ở đâu, điều kiện hoàn cảnh, môi trường ra sao là trực, gián tiếp cho chánh/ tà đạo trong tâm khảm, tâm địa mỗi người.

Đời sống là sự lựa chọn.

Bài giảng trước chúng tôi nói: Đời sống là lộ trình/ quá trình thế chỗ.

Đời sống là nhận thức thôi quý vị. Nhận thức này thế chỗ nhận thức kia, làm nền tảng cho nhận thức khác, là nền tảng cho toàn bộ con người, lộ trình trước mắt và sau này của mình trong vô lượng kiếp cho đến khi nào chứng thánh thì thôi.

Bài kinh này thuần túy nói về tâm linh nhưng phải hiểu ở đâu có Chánh kiến/ tà kiến bắt buộc có 2 điều kiện vật chất & tâm linh.

Điều kiện vật chất: ở đâu, tiếp xúc sách vở, báo chí, con người nào. Một con người có nhiều thứ cho chúng ta quan sát, cái tốt cho mình học và cái xấu cho mình rút kinh nghiệm sâu sắc. Trong đám người tốt có thể dạy mình bằng ngôn từ, chữ viết, hoặc họ dạy cho mình bằng đời sống của họ, ngôn giáo/ thân giáo; còn người bất thiện - hoàn toàn có thể làm thầy, nhưng ông “thầy” này hơi nguy hiểm, mình nhìn họ mình học, thấy họ tại sao đau khổ, tại sao khó gần, tại sao khó chơi, tại sao không nên gần, tại sao không được an lạc, để mình rút kinh nghiệm. Một cách gián tiếp họ là “thầy” mình. Nhưng đừng nghe vậy rồi lựa mấy cái bất thiện xin vẽ hình tạc tượng đem về thờ khói hương nghi ngút là sai.

Thầy = Trên đời, toàn bộ những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, tư duy là bài học lớn để trên nền tảng đó chúng ta có chánh kiến hay tà kiến. Toàn bộ đời sống nói về bản chất chỉ là 6 căn, 6 trần. Không có cái 13.

- 6 căn: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý
- 6 Trần: đối tượng của những thứ đó (mắt, tai...)

Sanh tử là do mình vận dụng 6 căn nhận biết 6 trần trong nền tảng nhận thức sai lầm.

Giải thoát là mình dùng 6 căn nhận biết 6 trần trong nhận thức đúng đắn.

Chỉ nhiều đó. Chỉ vì ý nghĩa này mà đức Phật thuyết giảng suốt 45 năm, 45 năm hoằng đạo. Sinh tử là do mình dùng 6 căn tiếp xúc 6 trần trong nhận thức sai lầm và từ đó nó dẫn đến chuyện tà kiến hay chánh kiến, sanh tử hay giải thoát; Chỉ vậy thôi.

Nhưng có vấn đề thế này: Không nên tập trung cho rằng mọi thứ chỉ là tâm thức; chỉ có vật chất cũng sai. Mà phải nhớ : Mọi thứ có nóng lạnh, sáng tối, cứng mềm, cao thấp, trắng đen,... có vật phải có tâm, có tâm phải có vật. Điều kiện hỗ trợ cho Chánh kiến hay Tà kiến cũng có 2: Tâm & Vật; gồm hết những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, tư duy. ở đây Ngài nói gọn về Tâm lý, nhưng mình phải hiểu để xây dựng, kiến tạo, tổ chức đời sống mình an toàn, có tổ chức hơn.

Mình ham có chánh kiến, sợ tà kiến đúng không? Xem mình ở đâu, thường tiếp xúc ai, nghe gì, thấy gì, thường tư duy những gì, trên nền tảng đó mới có hi vọng, có cơ may có chánh kiến >> trên nền tảng đó chúng ta mới có cơ may, cơ hội, hi vọng kiến tạo một sinh phong, nhân cách, lộ trình chánh đạo.

Nếu không bỏ ra một tí thời gian để quan sát nền tảng đời sống, cứ sống như mình thích - chạy theo cái thích, né cái ghét bất kể tại sao mình thích, ghét nó ; cứ sống theo bản năng thì bản lãnh mất đi chỉ còn bản năng, đừng trách tại sao mình khổ vì ngay từ đầu mình đã sai.

Tây có câu: Khởi hành đúng là mình đã đi được một quãng đường rất xa. Mới khởi hành đúng thôi, khởi hành đúng = đúng hướng, hành trang hợp lý, đích đến hợp lý, phương tiện ngon lành thì đầu mới khởi hành coi như mình đã đi được một quãng đường rất xa. Còn nếu mình khởi hành sai =Khởi hành với những điều kiện không hợp lý = đích đến không xác định hoặc không cần thiết, đích đến nguy hiểm, hành trang không đủ, phương tiện không hợp lý, tầm bay như muốn qua sông mà vác xe đạp là không xong, muốn lên núi mà vác chiếc xuồng là không xong rồi; đi

đường xa mang bịch muối mà không có nước uống là sai bét. Đại khái vậy. Đích đến của mình không thể là vực thẳm, hoang đảo nguy hiểm.

Đích đến & Phương tiện & Hành trang: Chỉ cần 3 cái này ngon lành là ngay bước khởi hành chúng ta đã đi được một quãng rất xa. Chưa tới nhưng phần như ý cầm chắc trong tay; nếu nó không được xác định thì hành trình thua từ đầu.

Bài kinh này rất quan trọng, căn bản và nội dung tiếp nối nội dung bài kinh trước.

Bài kinh trước, tôi nhắc lại: Đời sống là một lộ trình, quá trình thế chỗ. Khi cái xấu được thế bằng cái tốt thì chúng ta được hoàn thiện.

Còn bài kinh này, đức Phật Ngài dạy: Cái trước là nền cho cái sau. Chính vì vậy hãy cẩn thận - mỗi giây phút đời sống là cái trước để hỗ trợ giây phút sau, đầu giây phút đó hiện đang diễn ra bây giờ mình vẫn gọi nó là cái trước, sau nó là sau, bản thân nó là trước; Một bữa ăn là một cái trước, chính bữa ăn dẫn đến tình trạng sức khỏe của mình trong một ngày. Chính đời sống tâm lý, cảm xúc, tâm trạng của mình lúc này là nền tảng, điều kiện cho những giây phút tiếp theo sau đó. Nó quan trọng lắm.

Mình cứ cắm đầu đi kiếm tiền, đi đâu tư quyền lực, tiếng tăm, chức vụ, nhan sắc, sức khỏe mà mình quên một chuyện rất quan trọng: Đời sống là từng giây phút thôi.

Nói chuyện hơi đau lòng: Lấy mắt nhìn thì thấy nhà to đùng, biệt thự to thiệt, ngon thiệt nhưng khi là đại gia ngồi trong villa tay cầm va li mới thăm một chuyện: Thì ra cảm giác làm chủ không sướng như mình nghĩ. Vì sao? Vì lẽ ra hạnh phúc là từng bước đi của lộ trình chứ không phải là đích đến.

Cái gọi là hạnh phúc của đời sống nằm trong từng bước đi của lộ trình; trên lộ trình, trong lộ trình, dọc đường gió bụi, chứ không phải chờ tới đích đến mới thấy hạnh phúc. Hạnh phúc cảm nhận được khi không nghĩ đến nó. Lạ như vậy. Hạnh phúc thế gian là cái ngọt ngào khi chúng ta không nghĩ tới nó. Khi có lòng tìm nó là không thấy nó nữa. Nó lạ lắm.

Có câu chuyện thiền ngữ: Có ông đó đến tìm thiền sư, đời con khổ lắm con tới tìm thầy “con muốn hạnh phúc” con phải làm sao? Thầy nói: Mình không nói bằng lời được, nói bằng chữ đi. Con viết xuống giấy đi, 4 chữ, bữa nay thầy chỉ con cách tìm hạnh phúc: Tôi muốn hạnh phúc hoặc viết gọn 3 chữ - Tôi muốn vui, từ thứ 2 “tôi muốn sướng”. Chuyện đầu tiên: Xóa chữ “tôi” đi – chữ con đâm đâm vác chữ “tôi” đi “tôi được, tôi mất, tôi được khen, tôi bị chê, tôi được vinh danh, tôi bị xúc phạm,... cả đời cái tôi con khổ lắm. Xóa tiếp chữ “muốn”; Khi con công chữ tôi công 1 núi khổ; Khi con công chữ muốn công một núi khổ. Khi con công chữ “tôi” con dễ bị tổn thương lắm. khi mình sống quá nhiều với chữ tôi giây phút nó được xoa dịu, mơn trớn hiếm lắm, mà giây phút nó bị chà đạp, tổn thương, làm cho rỉ máu thì nhiều lắm – bỏ “tôi” bớt khổ. Tiếp theo là chữ “muốn”. Bớt muốn bớt khổ, vì có bao nhiêu người có cái mình muốn? Có rồi bao nhiêu người giữ được? Khi giữ không được càng khổ dữ dội nữa. Chưa kể trường hợp có được rồi thì một - nó không như con nghĩ, hai - cách nhìn về nó không như trước nữa. Giả định tiếp

tục thích như trước và nó vẫn như cũ thì giữ được bao lâu? Bỏ Tôi, Muốn, cái còn lại là Hạnh phúc.

Câu chuyện này đương nhiên với nhiều người khó chấp nhận, các vị nói “nói như vẹt”, dễ. Nhưng bắt buộc ghi nhớ câu chuyện này. Trường hợp này tôi phải bắt buộc. Bởi vì các vị có thấy rằng: Dầu theo Phật hay theo Chúa, phải đồng ý đó là sự thật, còn sống nhiều với cái Tôi thì luôn bị tổn thương, sống nhiều với cái Muốn thì luôn luôn bị đau khổ. Bỏ cái Tôi, bỏ cái Muốn bèn còn lại An lạc.

Nhiều người tưởng A La Hán nào cũng có thần thông đi mây về gió, ăn uống như côi tiên, sơn hào hải vị. No. A La Hán là người không cần gì. Tại sao các Ngài an lạc? vì các Ngài bỏ được ý niệm tôi và ý niệm muốn. Chúng ta hiểu đạo lý đó sung sướng lắm.

Người không biết đạo thấy né được cái mình ghét là hạnh phúc, có cái mình muốn là hạnh phúc. Nhưng mà không. Người đắc đạo người ta thấy cái ngược lại, có cái mình muốn các Ngài không thấy nó hạnh phúc, né được cái mình ghét các Ngài cũng không thấy nó hạnh phúc. Đối với các Ngài - Hạnh phúc là không còn thích, không còn ghét. Cái đó đã thiệt, sướng thiệt.

Chứ còn mình phàm phu mình suy nghĩ nhiều lúc rất tâm thần, mình tà kiến mà, mình thấy : Có cái mình muốn là hạnh phúc, né được cái mình ghét là hạnh phúc. Nhưng hỏi có bao nhiêu người có được cái mình muốn? và có bao nhiêu người né được cái mình ghét? Thế là đời sống = đau khổ.

Bậc thánh sướng vì các Ngài không có gì để ghét, bất mãn, không có cái gì để thích. Khi không có thích thì không có ghét, khi không có ghét thì cũng có nghĩa không có cái để thích. Đã lắm. Đã không phải để dính mà để nhẹ, các Ngài nhẹ, không ham sống, không ham chết, không sợ sống, không sợ chết. An lạc lắm. An lạc chỗ : Không muốn gì không sợ gì không cầu gì.

Kinh kể ông đó cúng dường bát cơm cho Phật Độc Giác, ông nguyện thế này: Con nhìn Ngài ánh mắt, dáng đi con nghĩ Ngài là bậc không còn hi cầu, con cúng dường bát cơm mong con trở thành người như Ngài, không còn gì để nguyện.

Trong khi biết bao nhiêu người cúng dường nguyện đủ thứ.

Khi Phật viên tịch, bà phu nhân tướng quốc Bandhula. Thời đức Phật có 2 bà đại phu nhân là bà Visākhā và bà tướng quốc phu nhân Badhula, toàn cõi Ấn Độ 2 người này sở hữu bộ nữ trang giá trị liên thành, có nghĩa là bán bộ này đi cất được lâu đài ngàn phòng.

Năm ngoái chúng tôi về Ấn Độ có đến đánh lễ chùa Đông Phương, của bà Visākhā và chùa Kỳ Viên của ông Cấp Cô Độc. Hai chùa trong tầm đi bộ. Hai người có bộ nữ trang quý đến mức mà: Bà Visakha một ngày diện bộ nữ trang đi có việc bà diện nguyên bộ nữ trang này, xong việc, bà ghé vô chùa Kỳ Viên lễ Phật. Bà nói, chết rồi, lạy Phật mà đeo bộ nữ trang này kỳ quá, vô lễ quá, cái này làm đẹp cho đám phàm phu thôi chứ Thế Tôn là vô thượng điều ngự đấng có để cho Ngài thấy cái đồ ba láp này được. Bà tháo ra, nguyên bộ nữ trang giao cho người hầu giữ, dặn là lễ Phật xong mình đi về mình đeo vào. Nó khiến sao bà lạy Phật xong bà đi về, thì cô hầu đó cũng

vô nghe pháp xong quên mất. Bộ đó trong kinh nó bộ đó nam giới sức khỏe trung bình không gắn lên người được, nó nặng. Ra tới cổng chùa Kỳ Viên bà hỏi cô hầu bộ nữ trang đâu? – thưa cô em bỏ quên. Bà dặn: Nếu chư tăng chưa chạm tay thì đem về, nếu chư tăng chạm tay thì cô không dám xài, cô biết cách xử lý. Cô hầu quay vô, ngài Anan ngài biết, ngài là bậc perfect, ngài mới thấy cổ ngài hỏi : bỏ quên bộ nữ trang phải không? Đây, ta cất dùm. Cô hầu ôm ra, bà nói: Ngài Anan chạm tay vào là ta không được phép nữa. Bà phát mãi bộ nữ trang lấy số tiền lớn cất nên chùa Đông Phương cho Thế Tôn và Tăng chúng có chỗ nghỉ ngơi. Chùa đó 1000 phòng, phía trên 500 phía dưới 500 phòng.

Người thứ hai có bộ nữ trang giống vậy là phu nhân tướng quốc Bandhula. Chuyện về nàng dài lắm. Bộ nữ trang của Visākhā được phát mãi xây chùa, bộ của nàng kia giữ mãi tới lễ trà tỳ Thế Tôn viên tịch nàng mang tới cúng dường, ban tổ chức hoàng tộc mua lại rồi lấy tiền đó mua trầm hương, hương liệu cúng dường cho lễ trà tỳ. Lúc cúng bộ nữ trang bà khẩn: Đây là bộ nữ trang của hiếm trong toàn cõi Ấn Độ, nay trong giây phút muộn mang cuối cùng con không gặp được Thế Tôn, con cúng dường cho lễ trà tỳ báo thân của Ngài, con nguyện đời đời kiếp kiếp ngày nào còn luân hồi con không phải dùng mấy món này mà vẫn đẹp như đang dùng nó vậy.

Tôi rất thích 2 câu nguyện này. Câu thứ nhất “con nguyện trở thành người không còn gì để nguyện”, câu thứ hai “con nguyện do công đức con cúng dường bộ nữ trang này đời đời sanh ra, còn luân hồi không dùng tới nữ trang vẫn đẹp như có nữ trang”.

Thay vì phải xỏ khoen, xăm mắt,.. tự động người ta nhìn vô chỗ nào cần đậm thì đậm lấp lánh thì lấp lánh, chỗ nào cần tím, xanh nhạt, xám trà,... có hết như rắc kim tuyến, châu sa. Nhìn vô là thấy. Đó gọi là Chánh Kiến.

Làm công đức, quan trọng là phải có định hướng. Tu hành phải có Định hướng & Trí tuệ mang tính phổ quát. Có cái nhìn toàn diện về thân phận của mình, của chúng sinh, chốn về, nẻo đi của vũ trụ - thành – trụ- hoại - không. Người Phật tử chỉ cần 2 cái này thôi : xác định Định hướng & Phổ quát. Đó là Chánh kiến, nền tảng toàn bộ lộ trình giải thoát.

Ok. Bài giảng nay tới đây là hết./.